

BẢNG ĐIỂM THI LẦN 1 HỌC KỲ 20191
Lớp Ô TÔ 2 K10 Mã lớp học 26,993 Lý thuyết

Môn học: OMH18 Nguyên lý, chi tiết máy

Giáo viên: T.S. Nguyễn Trọng Du

Số đơn vị học trình: 2

Ngày thi 23.11.2019

STT	Mã SV	Họ và tên	Ngày sinh	Điểm	Số tờ	Chữ ký SV	Ghi chú
1	CD181878	Dương Trọng Anh	29/11/2000	8,5		Anh	
2	CD180465	Lê Xuân Chính	19/02/2000	5,5		Chính	
3	CD173945	Trịnh Quốc Đạt	12/06/1998				Vắng
4	CD180419	Đậu Văn Đông	31/01/2000	Không được thi do không hoàn thành học phí			
5	CD180412	Nguyễn Thành Đức	26/11/2000	7,0		Đức	Phi
6	CD180414	Nguyễn Tuấn Dũng	16/04/2000				Vắng
7	CD180337	Phạm Văn Dương	04/10/2000	6,5		Dương	
8	CD180472	Hoàng Nguyễn Tiến Hải	08/06/2000	6,0		Hải	
9	CD180343	Nguyễn Tiến Hào	27/08/2000	6,0		Hào	
10	CD180450	Đào Minh Hiếu	26/10/2000	4,5		Hiếu	
11	CD180432	Nguyễn Minh Hiếu	22/11/2000	5,0		Hiếu	
12	CD180384	Đặng Huy Hoàng	25/09/2000	5,5		Hoàng	
13	CD180338	Lưu Tiến Hoàng	14/11/2000	5,5		Hoàng	
14	CD180427	Nguyễn Sỹ Hùng	25/10/2000	Phi			lại
15	CD180434	Nguyễn Văn Hùng	17/07/2000	5,5		Hùng	
16	CD180378	Nguyễn Quang Huy	22/05/2000	6,0		Huy	
17	CD180340	Đặng Quang Khải	14/10/2000	5,0		Khải	
18	CD180455	Dương Quốc Khánh	14/02/2000	5,5		Khánh	
19	CD180246	Nguyễn Quyết Khởi	07/11/2000	6,0		Khởi	
20	CD180316	Giang Việt Kỳ	09/12/2000	5,0		Kỳ	
21	CD180380	Trần Văn Long	02/07/2000	5,0		Long	
22	CD181814	Lê Đào Đình Luyện	25/12/2000	5,0		Luyện	
23	CD180351	Trần Đình Mạnh	26/03/2000	5,0		Mạnh	
24	CD180349	Nguyễn Văn Nam	30/10/2000	7,0		Nam	
25	CD180312	Vũ Đức Nam	17/10/1998	6,5		Nam	
26	CD181845	Nguyễn Trung Nghĩa	21/08/1999	Không được thi do không hoàn thành học phí			
27	CD180348	Phùng Long Nhật	21/09/2000	5,0		Nhật	
28	CD180279	Nguyễn Kim Phương	27/11/2000	6,0		Phương	
29	CD180382	Nông Khánh Quy	29/02/2000	5,0		Quy	
30	CD180262	Nguyễn Duyên Thái	25/07/2000	5,0		Thái	
31	CD180301	Lê Hữu Thắng	10/10/2000	4,5		Thắng	
32	CD180445	Lê Tiến Thành	13/07/2000	8,5		Thành	
33	CD180438	Trần Văn Thiện	10/10/2000	4,0		Thiện	
34	CD180405	Dương Mạnh Thuận	17/10/2000	5,0		Thuận	
35	CD181859	Kiều Minh Tiến	10/08/2000	5,5		Tiến	

STT	Mã SV	Họ và tên	Ngày sinh	Điểm	Số tờ	Chữ ký SV	Ghi chú
36	CD181847	Nguyễn Quốc Toàn	24/06/2000	5,5		Toàn	
37	CD180456	Đinh Quang Trường	02/04/2000	5,0		Trường	
38	CD180474	Nguyễn Văn Tứ	03/09/2000	5,0		Tứ	
39	CD180282	Lê Anh Tuấn	02/12/2000	6,0		Tuấn	
40	CD180329	Nguyễn Thanh Tùng	04/03/2000	6,0		Tùng	
41	CD180400	Đặng Văn Tuyển	22/03/2000	5,0		Tuyển	
42	CD180477	Đặng Trần Vinh	20/11/2000	5,0		Vinh	

Tổng số sinh viên dự thi: 37
Số sinh viên đạt: 34

Tổng số tờ giấy thi: 37
Ngày giáo viên nộp điểm:
Hạn cuối nộp điểm:

PHÒNG ĐÀO TẠO

Trần Thị Như Trang

Trần Thị Như Trang

CÁN BỘ CHẤM THI

Ng. Phương

CÁN BỘ COI THI 1

TRƯỞNG KHOA

Cg. Huy

CÁN BỘ COI THI 2

CHỦ NHIỆM KHOA
PGS. Tăng Huy

Ng. V. V2